

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-PT

Ngày: 29/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy;
Bà Đàm Thị Minh Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Hồ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2021/TLPT-HS ngày 28/6/2021 do có kháng cáo của bị cáo Vi Hiệp T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Vi Hiệp T** (tên gọi khác: Vi Hiệp T1), sinh ngày 04/4/1978 tại huyện C; HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Phát K (đã chết) và bà Nông Thị M; có vợ là Lý Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 29/12/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo (Tòa án không triệu tập):* Chị Lý Thị D, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 13, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2020 tại khu vực tổ 5, thị trấn B, huyện C, Công an huyện C đã phát hiện và bắt quả tang Vi Hiệp T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 01 gói giấy một mặt màu xám, một mặt màu trắng bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng do T tự

nguyên giao nộp, tiến hành thử phản ứng nhanh phát hiện chất ma túy niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; thu giữ 01 điện thoại di động màu xanh đen hãng Realme và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu sơn đỏ BKS 97F4-5112 đã qua sử dụng.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, công trình phụ cận đối với Vi Hiệp T: Thu giữ 02 mảnh giấy bạc có kích thước 02x04cm; 01 hộp kim loại có ghi chữ DENTISTE bên trong chứa chất bột màu trắng tại giường ngủ bên trong phòng của T niêm phong trong phong bì ký hiệu N1; thu giữ bên trong ống tre chứa ngô ở phía sau nhà vệ sinh 01 lọ nhựa màu xanh bên trong có 04 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột niêm phong ký hiệu N2.

Tại biên bản mở niêm phong hồi 17 giờ 30 phút, ngày 20/12/2020 xác định: chất bột niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng 0,33g (không phải ba mươi ba gam) niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T2 gửi giám định; chất bột trong phong bì ký hiệu N1 có khối lượng 0,02g (không phải không hai gam) niêm phong lại ký hiệu N3 gửi giám định; 04 gói chất bột trong lọ nhựa ký hiệu N2 có khối lượng 0,99g (không phải chín mươi chín gam) niêm phong lại ký hiệu N4 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 19/KTHS-Mt ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và bột trong phong bì T2 gửi giám định là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,33g; Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu N3 gửi giám định là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,02g; Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì N4 gửi giám định là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,99g.

Quá trình điều tra, truy tố Vi Hiệp T khai nhận: Toàn bộ số ma túy Heroin mà cơ quan thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét nhà ở, là do T mua về trước đó để sử dụng cho bản thân. Cụ thể: Khoảng 20 giờ cách ngày bị bắt 10 ngày, T đi bộ từ nhà ra khu vực bưu điện huyện C mua 01 gói ma túy giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) với 01 người đàn ông khoảng trên 30 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu để sử dụng dần. T đã dùng 02 gói nhỏ vào các ngày 16 và 19/12/2020, đến ngày 20/12/2020 T đang trên đường mang 01 gói nhỏ ma túy đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Vi Hiệp T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 35, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Vi Hiệp T 18 (Mười tám) tháng tù (được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 29/12/2020, thời hạn được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Việc

thi hành khoản tiền phạt được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/6/2021 bị cáo Vi Hiệp T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khẳng định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, hình phạt như vậy là đúng, không oan. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái nên đã tự nguyện nộp số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Mong Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập xã hội và sửa chữa sai lầm, chăm lo cuộc sống gia đình.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Bị cáo Vi Hiệp T có hành vi tàng trữ trái phép 1,34 g Heroin với mục đích để sử dụng cá nhân. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nhận ra sai lầm và tự nguyện nộp số tiền phạt, tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Xử phạt bị cáo từ 12 đến 13 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự thủ tục: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, đúng thủ tục nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vi Hiệp T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2020, Công an huyện C đã phát hiện, bắt quả tang Vi Hiệp T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người và tại nhà bị cáo tổng khối lượng 1,34 g (một phẩy ba mươi tư gam) Heroin. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, được sinh ra trong gia đình có cả bố và mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến. Về nguyên nhân phạm tội, là do bị cáo nghiện chất ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng dần. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo

đã nộp số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) tiền phạt và tiền án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, do vậy cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có sớm có cơ hội sửa chữa sai lầm, cải tạo thành công dân tốt.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Hiệp T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HSST, ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Vi Hiệp T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được trừ số ngày bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 29/12/2020, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Tạm giữ số tiền 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 05730 ngày 01/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Vi Hiệp T.

3. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vi Hiệp T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương

